

Số: 439/2022/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Vũ Ngọc Huynh

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 10/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã căn cứ vào Điều 48, điểm c Khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn L (đã chết năm 1997):

1/Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 110, đường N, ấp N1, thị trấn N2, huyện T, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 144 T, ấp N1, thị trấn N2, huyện T, tỉnh An Giang.

2/Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 116A, Đường 30/4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

3/Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thanh N1 (đã chết năm 2009)

- Ông Huỳnh Phước H2, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 57, đường N, ấp T, thị trấn N1, huyện T, tỉnh An Giang.

- Ông Nguyễn Trung D3, sinh năm 1970

Địa chỉ: Đường H, ấp B, thị trấn N2, huyện T, tỉnh An Giang

- Bà Nguyễn Thị Thùy T3, sinh năm 1972

- Bà Nguyễn Thị Thùy V5, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Số 10, đường L, ấp B, thị trấn N2, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H2, ông D3, bà T3, bà V5: Ông Nguyễn Thanh G, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 110, đường N, ấp N1, thị trấn N2, huyện T, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 144 T, ấp N1, thị trấn N2, huyện T, tỉnh An Giang.

- Ông Nguyễn Quyết T8, sinh năm 1979

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T9, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Số 211/28 tỉnh lộ 918, khu vực B, phường L, quận B1, thành phố Cần Thơ.

- Ông Nguyễn Hoàng T7, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Số 91B/2 đường V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà Nguyễn Thị Kim L10, sinh năm 1980

Địa chỉ: USA (Hoa Kỳ)

Người đại diện hợp pháp của bà L10: Ông Nguyễn Hoàng T7

Địa chỉ: Số 91B/2 đường V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà Trần Huỳnh L11, sinh năm 1935

Địa chỉ: Canada.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn K9, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 242 đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Lê Thị Thanh B5, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 242 đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ

Địa chỉ: Số 15A, N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 11/11/2021 ông Nguyễn Văn K9 (đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Huỳnh L11) đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy một phần quyết định số 10/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, để giải quyết vụ án này theo thủ tục chung. Lý do đề nghị hủy quyết định nêu trên là do chưa giải quyết số tiền mà bị đơn đã thi hành bản án bị hủy trước đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp trình bày quan điểm giải quyết vụ việc: Yêu cầu kháng cáo của bị đơn là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, chuyển hồ sơ vụ án về cho của Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 16/9/1981, ông Nguyễn Văn L và bà Trần Huỳnh L11 có lập tờ giao kèo mua bán căn nhà số 242, đường T, phường A, thành phố C, tỉnh Hậu Giang (nay là số nhà 242, đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ) với giá 15 lượng vàng 24k. Ông L đặt cọc trước cho bà L11 01 lượng vàng 24k, sau đó tiếp tục trả cho bà L11 nhiều lần với số tiền 217.640 đồng, tương đương 10 lượng vàng 24k. Do thủ tục mua bán không hoàn thành, nên ông L khởi kiện yêu cầu bà L11 trả cho ông 01 lượng vàng 24K và 2/3 số tiền tương đương với 10 lượng vàng 24K.

[2] Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 04/ST ngày 29/01/1986 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, và Bản án dân sự phúc thẩm số 27/PT ngày 21/5/1986 Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang giải quyết tranh chấp về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn L và bị đơn bà Trần Huỳnh L11, đã quyết định buộc bà L11 giao trả cho ông Nguyễn Văn L, bà Võ Thị V7 01 lượng vàng 24K và số tiền 398.675 đồng; Ông L và gia đình có trách nhiệm giao lại tầng lầu căn nhà số 242 đường T, quận N, thành phố Cần Thơ cho bà L11 sử dụng; bà L11 chịu 18,846,45 xu và 30 đồng án phí phúc thẩm, bà Vẹn phải chịu 30 đồng án phí phúc thẩm. Sau khi có Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên, bà L11 *đã tự nguyện thi hành án*, cụ thể: Bà L11 đã nộp 01 lượng vàng 24K và số tiền 398.675 đồng và án phí cho Phòng Thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (cũ).

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 86 ngày 26/7/1989, Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao quyết định hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 04/ST ngày 29/01/1986 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ và hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 27 ngày 21/5/1986 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm (Bản án giám đốc thẩm không giải quyết việc thi hành án của bản án phúc thẩm số 27/PT ngày 21/5/1986).

[3] Ngày 04/02/2020 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ có thông báo số 07/2020/TLST-DS thụ lý lại vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” giữa ông Nguyễn Văn L (có người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng) và các đồng nguyên đơn với bị đơn bà Trần Huỳnh L11. Nội dung yêu cầu khởi kiện là buộc bị đơn phải trả lại 01 lượng vàng 24K và 2/3 số tiền tương đương với 10 lượng vàng 24K do hợp đồng mua bán ngày 16/9/1981 giữa ông L và bà L11 đối với căn nhà số 242 đường T, phường A, thành phố C, tỉnh Hậu Giang (nay là số 242, đường T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ) không thực hiện được.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông L vắng mặt không có lý do chính đáng, xem như là từ bỏ quyền khởi kiện. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

[5] Nhận định của Hội đồng phúc thẩm:

[5.1] Các quy định pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án:

Tại Khoản 4 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự: *“Đối với vụ án được xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm mà Tòa án quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án thì Tòa án đồng thời phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án, các vấn đề khác có liên quan (nếu có); trường hợp nguyên đơn rút đơn khởi kiện hoặc đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt thì việc đình chỉ giải quyết vụ án phải có sự đồng ý của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan”*;

Khoản 1 Điều 136 Luật thi hành án dân sự: *“Trường hợp quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm tuyên hủy bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật để xét xử sơ thẩm lại hoặc xét xử phúc thẩm lại thì việc thi hành án được thực hiện theo bản án, quyết định sơ thẩm mới có hiệu lực pháp luật hoặc bản án phúc thẩm mới”*.

[5.2] Căn cứ vào quy định pháp luật trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện do nguyên đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không lý do là không sai. Tuy vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và không giải quyết hậu quả của việc thi hành Bản án dân sự phúc thẩm số 27 ngày 21/5/1986 là sai. Vì trong trường hợp này khi thụ lý giải quyết lại vụ án (do bị cấp giám đốc thẩm hủy bản án đã có hiệu lực pháp luật) thì Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ phải giải quyết hậu quả của việc thi hành án của bản án trước đó, cụ thể là phần tài sản mà bà L11 đã thi hành án gồm 01 lượng vàng 24K và số tiền 398.675 đồng.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, mà không giải quyết hậu quả của việc thi hành bản án đã bị hủy là không đúng, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Do vậy, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị đơn, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 10/2021/QĐST-DS ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận nên bà Trần Huỳnh L11 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn K9 (đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Huỳnh L11).

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 10/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;

Giao hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

2/ Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Huỳnh L11 không phải chịu.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Cục THADS TP.Cần Thơ;
- NĐ (8);
- BD (1);
- NLQ (2);
- Lưu (10) 26b (QĐ BDA).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Thị Duyên